

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN C
TỈNH LONG AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 121/2017/HNGĐ-ST

Ngày: 30-11-2017

V/v “*tranh chấp ly hôn*”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN C TỈNH LONG AN

- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ Toạ phiên tòa: Bà Lê Thị Phương Trúc

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Huỳnh Kim Sơn

2. Ông Nguyễn Văn Hải

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Như Quyền – Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Long An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện C, tỉnh Long An tham gia phiên tòa: Bà Phan Thị Thơ - Kiểm sát viên

Ngày 30 tháng 11 năm 2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện C xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 406/2017/TLST-HNGĐ ngày 13 tháng 9 năm 2017 về tranh chấp ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 127/2017/QĐXXST-HNGĐ ngày 01 tháng 11 năm 2017 và Quyết định hoãn phiên tòa số 58/2017/QĐST-HNGĐ ngày 15/11/2017, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Lan V, sinh năm 1991; (có mặt)

Địa chỉ: Ấp C, xã Đ, huyện Đ1, tỉnh Long An.

- Bị đơn: Anh Nguyễn Thanh T, sinh năm 1988; (có mặt)

Địa chỉ: Ấp 1, xã L, huyện C, tỉnh Long An.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện ngày 30/8/2017 và các lời khai tại Tòa án, nguyên đơn chị Nguyễn Thị Lan V trình bày: chị và anh T cưới nhau vào năm 2014, có đăng ký kết hôn vào ngày 10/4/2014 tại UBND xã Đ, huyện Đ1, tỉnh Long An. Sau khi cưới, thời gian đầu vợ chồng chung sống hạnh phúc, tuy cũng có những mâu thuẫn nhỏ nhưng không đáng kể, đến đầu năm 2017 bắt đầu phát sinh mâu thuẫn gay gắt, nguyên nhân là do anh T còn ham chơi cờ bạc, thu nhập của anh T chỉ đủ để anh T chi tiêu cá nhân, tất cả mọi chuyện lớn nhỏ trong nhà đều giao cho chị quán xuyến, kể cả việc kiếm tiền nuôi con. Chị có góp ý nhiều lần nhưng anh T không thay đổi nên vợ chồng thường xuyên cãi vã và đã ly thân từ tháng 4/2017 đến nay. Từ lúc ly thân đến nay anh T có đến thăm con vài lần nhưng hoàn toàn không có động thái tích cực để thuyết phục chị hàn gắn tình cảm vợ

chồng. Nay, xét thấy tình cảm không còn nên chị khởi kiện yêu cầu ly hôn với anh T.

Về nuôi con chung: vợ chồng có 01 con chung tên Nguyễn Trung Q, sinh ngày: 03/01/2015, hiện đang sống với chị. Khi ly hôn, chị yêu cầu được tiếp tục nuôi con chung, không yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con.

Về chia tài sản: không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: không có.

Tại Biên bản lấy lời khai của đương sự ngày 04/10/2017 và tại phiên tòa, bị đơn anh Nguyễn Thanh T trình bày: anh và chị V cưới nhau vào năm 2014, có đăng ký kết hôn vào ngày 10/4/2014 tại UBND xã Đ, huyện Đ1, tỉnh Long An. Sau khi cưới, vợ chồng sống bên gia đình chị V. Thời gian đầu, cuộc sống hạnh phúc nhưng đến đầu năm 2017 bắt đầu phát sinh mâu thuẫn do chị V làm bên giấy tờ đất đai, bất động sản thời gian làm việc không ổn định thường xuyên đi sớm về trễ, anh có góp ý nhưng chị V không thay đổi nên vợ chồng thường xuyên cãi vã. Ngoài ra, trong cuộc sống hàng ngày, vợ chồng cũng hay bất đồng quan điểm về những chuyện nhỏ nhặt khác nhưng cả hai vợ chồng đều không tìm ra được giải pháp để giải quyết mâu thuẫn dẫn đến ly thân từ khoảng tháng 5/2017 đến nay. Nay, chị V yêu cầu ly hôn thì anh không đồng ý. Lý do: vì anh còn thương vợ, thương con, con chung của vợ chồng còn quá nhỏ, mong chị V cho anh cơ hội để hàn gắn tình cảm vợ chồng, cùng nhau nuôi dạy con. Anh thừa nhận từ lúc ly thân đến nay có đến thăm con vài lần nhưng không có tìm gặp riêng chị V để thuyết phục chị V quay về đoàn tụ đồng thời anh cũng thừa nhận tình cảm vợ chồng giữa anh và chị V đã rạn nứt, khó có thể hàn gắn nhưng để hàn gắn thì cần phải có nhiều thời gian, do đó, mong Tòa án cho anh thêm thời gian để thuyết phục chị V quay về đoàn tụ mặc dù hiện tại anh chưa tìm ra được giải pháp nào để hàn gắn tình cảm vợ chồng.

Về nuôi con chung: vợ chồng có 01 con chung tên Nguyễn Trung Q, sinh ngày: 03/01/2015, hiện đang sống với chị V. Do con còn nhỏ, trước giờ sống với chị V nên nếu Tòa án cho ly hôn anh đồng ý để chị V nuôi con, anh không cấp dưỡng nuôi con.

Về chia tài sản: không có.

Về nợ chung: không có.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện C, tỉnh Long An tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến: từ khi thụ lý vụ án ở cấp sơ thẩm cho đến thời điểm hiện tại thì Thẩm phán, Hội đồng xét xử tuân theo pháp luật tố tụng và các đương sự chấp hành đúng pháp luật. Về nội dung:

Về hôn nhân: tại phiên tòa, chị V vẫn kiên quyết yêu cầu được ly hôn với anh T vì cho rằng vợ chồng đã mâu thuẫn trầm trọng, không còn khả năng hàn gắn. Anh T không đồng ý ly hôn nhưng không tìm ra được giải pháp hàn gắn tình cảm vợ chồng từ đó cho thấy mâu thuẫn giữa chị V và anh T đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên căn cứ khoản 1 Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 cần chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị V.

Về nuôi con chung: căn cứ vào yêu cầu của chị V, sự đồng ý của anh T, cần chấp nhận để chị V tiếp tục nuôi con chung tên Nguyễn Trung Q, sinh ngày: 03/01/2015. Chị V tự nguyện không yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con nên không xét. Vì lợi ích của con chung, việc thay đổi người trực tiếp nuôi con đảm bảo theo quy định tại Điều 81 và được thực hiện theo quy định tại Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

Tài sản chung, nợ chung: không có nên không xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về thủ tục tố tụng:

Chị Nguyễn Thị Lan V khởi kiện yêu cầu ly hôn với anh Nguyễn Thanh T là quan hệ tranh chấp ly hôn, căn cứ theo qui định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Long An.

[2]. Về nội dung:

Chị Nguyễn Thị Lan V và anh Nguyễn Thanh T cưới nhau vào năm 2014, có đăng ký kết hôn vào ngày 10/4/2014 tại UBND xã Đ, huyện Đ1, tỉnh Long An là hôn nhân hợp pháp.

Theo chị V thì nguyên nhân dẫn đến vợ chồng mâu thuẫn là do anh T còn ham chơi, không biết quan tâm, chia sẻ, cùng nhau gánh vác việc chăm lo kinh tế cho gia đình và nuôi dạy con, bỏ mặc chị lo cho con và quán xuyến tất cả mọi việc trong gia đình còn anh T thì cho rằng do những mâu thuẫn nhỏ nhặt trong đời sống hàng ngày dẫn đến vợ chồng xa nhau nhưng hiện tại vẫn còn thương vợ con nên không đồng ý ly hôn. Xét thấy, trong suốt quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa, chị V vẫn khẳng định mâu thuẫn giữa vợ chồng đã quá trầm trọng, vợ chồng sống chung nhưng không tìm được tiếng nói chung nên hôn nhân không còn có thể hàn gắn được nữa. Chị V kiên quyết yêu cầu ly hôn với anh T. Anh T không đồng ý ly hôn nhưng từ lúc vợ chồng ly thân đến nay cũng không có động thái tích cực để thuyết phục chị V quay về đoàn tụ và hiện tại vẫn chưa tìm ra được giải pháp để hàn gắn tình cảm vợ chồng. Từ những phân tích trên cho thấy mâu thuẫn giữa chị V và anh T đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được căn cứ Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình cần chấp nhận cho chị V được ly hôn với anh T.

Về nuôi con chung: vợ chồng có 01 con chung tên Nguyễn Trung Q, sinh ngày: 03/01/2015, hiện đang sống với chị V. Chị V yêu cầu nuôi con, anh T cũng đồng ý nên cần chấp nhận yêu cầu của chị V. Chị V tự nguyện không yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con nên không xét. Anh T không trực tiếp nuôi con nhưng được quyền đến thăm nom chăm sóc con chung, không ai được quyền ngăn cản. Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của một hoặc cả hai Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc mức cấp dưỡng nuôi con.

Về chia tài sản và nợ chung: chị V và anh T nêu vợ chồng không có tài sản nên không yêu cầu chia tài sản và nợ chung không có nên không xét. Nếu sau này có phát sinh tranh chấp về chia tài sản và nợ chung thì có quyền yêu cầu Tòa án giải quyết bằng một vụ án khác.

Về án phí: Chị Nguyễn Thị Lan V phải chịu án phí theo qui định của pháp luật án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình; Điều 28, Điều 35, Điều 147, Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thị Lan V về việc “tranh chấp ly hôn” đối với anh Nguyễn Thanh T.

Về hôn nhân: chị Nguyễn Thị Lan V được ly hôn với anh Nguyễn Thanh T.

Về nuôi con chung: chị Nguyễn Thị Lan V được quyền tiếp tục nuôi con chung tên Nguyễn Trung Q, sinh ngày: 03/01/2015, anh Nguyễn Thanh T không phải cấp dưỡng nuôi con nhưng có quyền, nghĩa vụ thăm nom chăm sóc, giáo dục con chung mà không ai được cản trở. Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của một hoặc cả hai bên, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc mức cấp dưỡng nuôi con.

Về án phí: Chị Nguyễn Thị Lan V phải chịu 300.000 đồng án phí hôn nhân sơ thẩm, khấu trừ vào 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp tại biên lai số 0000317 ngày 13/9/2017 của Chi cục thi hành án dân sự huyện C, chị V đã nộp đủ.

Nguyên đơn, bị đơn được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Long An;
- VKSND huyện C;
- Chi cục THADS huyện C;
- UBND nơi ĐKKH;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, Lưu án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thị Phương Trúc